

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **I. Giới thiệu về gói thầu:**

##### **1. Thông tin về gói thầu:**

- Tên gói thầu: Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa các tuyến đường thủy nội địa do Sở Xây dựng quản lý năm 2026 (khu vực Bến Tre trước hợp nhất).

- Tên dịch vụ sự nghiệp công: Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa các tuyến đường thủy nội địa do Sở Xây dựng quản lý năm 2026 (khu vực Bến Tre trước hợp nhất).

- Địa điểm cung cấp dịch vụ là: Các tuyến đường thủy nội địa do Sở Xây dựng quản lý năm 2026 (khu vực Bến Tre trước hợp nhất).

**2. Mô tả dịch vụ:** Thực hiện công tác quản lý và bảo dưỡng thường xuyên nhằm bảo vệ và duy trì khả năng khai thác công trình đường thủy nội địa, đảm bảo giao thông an toàn, thông suốt.

**3. Quy mô đầu tư:** Quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa các tuyến đường thủy nội địa do Sở Xây dựng quản lý năm 2026 (khu vực Bến Tre trước hợp nhất) thực hiện các nhóm công việc chính như sau:

<b>STT</b>	<b>Tên sông/rạch</b>	<b>Chiều dài quản lý (Km)</b>	<b>Số lượt hành trình</b>	<b>Khối lượng (Km)</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Cửa Đại	34,000	2	68,000	Đi và về
2	Sóc Sỏi	10,500	1	10,500	
3	Vàm Hồ	5,700	1	5,700	
4	Ba Lai	14,700	2	29,400	Đi và về
5	Cái Cấm	11,600	1	11,600	
6	Cái Quao	11,200	1	11,200	
7	Cái Chát Lớn	16,000	2	32,000	Đi và về
8	Băng Cung	20,700	1	20,700	
9	Eo Lói	9,500	1	9,500	
10	Rạch Ót	5,200	2	10,400	Đi và về
11	Sông Sụp	2,500	1	2,500	
12	Cái Môn	13,200	2	26,400	Đi và về
13	Cái Gà	6,200	1	6,200	
14	Giồng Trôm	14,400	2	28,800	Đi và về
15	Hương Diêm	19,300	2	38,600	Đi và về
16	Bình Chánh	3,800	2	7,600	Đi và về

17	Tài Phú	5,400	2	10,800	Đi và về
18	Địa Gia	6,400	2	12,800	Đi và về
19	Ba Tri	6,600	2	13,200	Đi và về
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>216,900</b>		<b>355,900</b>	

- Công tác quản lý đường thủy nội địa: Xuồng cao tốc hành trình kiểm tra, nghiệm thu chất lượng công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên.

- Công tác bảo dưỡng thường xuyên đường thủy: Hành trình kiểm tra tuyến; Sơn màu bảo dưỡng báo hiệu; Di dời báo hiệu.

- Công tác đặc thù trong quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường thủy: Trục đảm bảo giao thông; quan hệ với địa phương bảo vệ công trình; phát quang quanh báo hiệu; thanh thải gốc cây.

**4. Phạm vi thực hiện:** Tổng chiều dài các tuyến đường thủy nội địa thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên là 216,900km, gồm:

- Sông cấp II: 34,000km;
- Sông cấp IV: 57,500km;
- Sông cấp V: 67,300km;
- Sông cấp VI: 58,100km.

**5. Ghi chú:** Nhà thầu khi tham gia dự thầu phải chào giá dự thầu với thuế giá trị gia tăng là **8%** theo đúng cơ cấu của giá gói thầu được duyệt. Khi thực hiện và thanh quyết toán khối lượng của gói thầu thì thuế giá trị gia tăng điều chỉnh theo quy định hiện hành của pháp luật.

## II. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

Toàn bộ các hạng mục công việc quản lý, bảo trì phải đáp ứng yêu cầu theo:

- Tiêu chuẩn Bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa TCVN 11392:2017 ban hành kèm theo Quyết định số 151/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 02 năm 2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường thủy nội địa Việt Nam QCVN 39:2020/BGTVT;
- Cùng các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm và quy định kỹ thuật khác có liên quan.
- Công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa bao gồm các hạng mục công việc như: Trục phòng chống thiên tai; Trông coi tàu công tác; Điều chỉnh phao; Chống bồi rùa; Phát quang cây cối che khuất báo hiệu; ...
- Yêu cầu: Khi có cây đổ ngang phải nhanh chóng giải quyết để đảm bảo giao thông. Báo hiệu lắp đặt đúng vị trí, yêu cầu kỹ thuật đường thủy nội địa của loại báo hiệu (hướng quan sát báo hiệu theo tính chất tuyến luồng, tình huống luồng; báo hiệu ngay ngắn, không nghiêng đổ). Tầm nhìn báo hiệu không bị che khuất (bao gồm biện pháp phát quang quanh báo hiệu), tầm hiệu lực báo hiệu tại vị trí lắp đặt đáp ứng theo quy chuẩn kỹ thuật. Có bản vẽ thể hiện cao độ đáy, chiều

rộng lòng, bãi cạn, kích thước bãi cạn trên lòng, trắc dọc, trắc ngang, mực nước tại thời điểm đo; các địa hình, địa vật theo quy định tiêu chuẩn bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa. Đối với rác và vật cản khác thanh thải kịp thời đối với rác thải, khúc gỗ, bè rau, bè... kết thành từng mảng, gây ảnh hưởng đến giao thông thủy nội địa...

+ Các hạng mục khác theo các quy chuẩn tiêu chuẩn hiện hành.

### **1. Các quy định nghiệm thu chi tiết:**

Công tác nghiệm thu được thực hiện hàng tháng vào thời điểm cụ thể được quy định trong hợp đồng. Hàng tháng, Chủ đầu tư (Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long) giao cho Ban Quản lý bảo trì công trình giao thông Bến Tre thành lập Đoàn nghiệm thu (do Lãnh đạo Ban là trưởng đoàn) để tiến hành kiểm tra, nghiệm thu cho các dịch vụ (hạng mục công việc) đã thực hiện trong tháng của Nhà thầu.

Vào tháng đầu của mỗi quý, Hội đồng nghiệm thu do Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Long thành lập căn cứ vào kết quả nghiệm thu hàng tháng và tiến hành nghiệm thu, đánh giá kết quả thực hiện trong quý trước liền kề để làm cơ sở thanh toán.

### **III. Các bản vẽ: Không có**